

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH A  
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2023/HS-ST  
Ngày 17-7-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Chúc Linh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Hoàng Diễm

2. Bà Lê Thanh Xuân

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Huỳnh Tuấn Vũ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:** Ông Trần Hoàng Panal - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

- Trần Thanh H, Tên gọi khác: Không có, sinh năm: 1963, tại huyện LM, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp 7 X, xã ĐH, huyện AM, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn B và bà Nguyễn Thị Q; bị cáo có 06 người em (Bị cáo khai tại phiên tòa). Bị cáo có vợ tên Dương Thị Hồng Đ, sinh năm 1963; có hai người con sinh năm 1983 và 1988; tiền án: Không có; Tiền sự: Không có; Nhân thân: Tốt. Bị cáo đang tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Đặng Văn Đ (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Đặng Văn D, địa chỉ: Ấp TQK xã TB, huyện PH, tỉnh Hậu Giang – Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Dương Thị Hồng Đ, địa chỉ: Ấp 7 X, xã ĐH, huyện AM, tỉnh Kiên Giang – Có mặt.

- Người làm chứng: Bà Bùi Thị Bé H, ông Nguyễn Hoàng T. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào rạng sáng ngày 15/02/2023, bị cáo Trần Thanh H điều khiển xe ô tô, nhãn hiệu Toyota, loại xe Fortuner, biển kiểm soát 68A-245.69 chở bà Dương Thị Hồng Đ đi từ nhà đến thành phố Cần Thơ để khám bệnh. Sau khi bà Đ khám bệnh xong, thì bị cáo H điều khiển xe ô tô, biển kiểm soát 68A-245.69 chở bà Đ về nhà và dự định khi đến thành phố Vị Thanh sẽ dừng nghỉ ngơi và ăn uống. Đến khoảng 11 giờ 27 phút ngày 15/02/2023, khi xe ô tô của bị cáo H đang đi trên Quốc lộ 61C đến đoạn Km17 + 950 thuộc ấp 3A, xã Tân Hòa, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang thì bị cáo ngủ gật, không kiểm soát được tay lái xe ô tô, nên xe chạy sang phần đường bên trái dành cho xe ngược chiều dẫn đến va chạm với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Vison, biển kiểm soát 95E1-988.80 do anh Đặng Văn Đ điều khiển chạy theo hướng từ thành phố Vị Thanh đi thành phố Cần Thơ, làm anh Đ tử vong tại chỗ, xe mô tô và xe ô tô bị hư hỏng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 43/23/TgT ngày 27/02/2023 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Hậu Giang, đối với Đặng Văn Đ kết luận:

*“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Đa chấn thương, vết thương phần mềm; Gãy, vỡ đa xương; Khoang ngực hai bên chứa máu loãng; Thủng mặt sau thì trên phổi trái; Tụ huyết ngoài màng tim; Trong khoang màng tim chứa máu loãng; Đứt động mạch chủ tim; Tim thủng ba lỗ thất trái.*

*2. Nguyên nhân tử vong: Mất máu cấp do đứt cung động mạch chủ.”*

Nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do Trần Thanh H điều khiển xe ô tô, nhãn hiệu Toyota, loại xe Fortuner, biển kiểm soát 68A-245.69 chạy sang phần đường dành cho xe ngược chiều và chạm vào xe mô tô do anh Đặng Văn Đ điều khiển, đã vi phạm khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ.

Bị cáo Trần Thanh H có Giấy phép lái xe hạng B2, đủ điều kiện điều khiển xe ô tô, biển kiểm soát 68A-24569. Đối với Đặng Văn Đ có Giấy phép lái xe hạng A1 đủ điều kiện điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 95E1-988.60.

Tại Kết luận giám định độc chất số 299/331-332/23/KLGĐĐC-PYQG ngày 15/3/2023 của Phân viện Pháp y Quốc gia tại thành phố Hồ Chí Minh, đối

với bị cáo Trần Thanh H, kết luận: “*Mẫu máu: Không tìm thấy còn và các chất ma túy nêu trên.*”

Tại Kết luận giám định độc chất số 300/333-334/23/KLGĐĐC-PYQG ngày 15/3/2023 của Phân viện Pháp y Quốc gia tại thành phố Hồ Chí Minh, đối với Đặng Văn Đ, kết luận: “*Mẫu máu: Không tìm thấy còn và các chất ma túy nêu trên.*”

Tại Cáo trạng số 32/CT-VKS-HCTA ngày 29/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Trần Thanh H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh H đã khai nhận toàn bộ quá trình xảy ra vụ tai nạn, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Trần Thanh H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; phân tích hành vi, tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thanh H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Thanh H từ 30.000.000đồng đến 50.000.000đồng.

Về xử lý vật chứng trong vụ án: Quá trình điều tra vào ngày 16/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang ra Quyết định xử lý vật chứng số 04/QĐ-CSĐT-ĐTTH, trả lại cho ông Đặng Văn D một xe mô tô, biển kiểm soát 95E1-988.80; Trả lại cho Trần Thanh H một xe ô tô và một giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô, biển kiểm soát 68A-245.69.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Trần Thanh H số 960136007370 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau cấp, đề nghị Hội đồng xét xử giao trả lại cho bị cáo H.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường nên không yêu cầu bồi thường thêm; và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Dương Thị Hồng Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét giải quyết.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc khởi tố, điều tra của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A và việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa, những người làm chứng vắng mặt. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt những người này không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết nội dung vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án:

[2.1] Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tình tiết, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, chứng minh được như sau: Vào khoảng 11 giờ 27 phút ngày 15/02/2023, bị cáo Trần Thanh H điều khiển xe ô tô trên Quốc lộ 61C đến đoạn Km17 + 950 thuộc ấp 3A, xã Tân Hòa, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang thì ngủ gật, không kiểm soát được tay lái xe ô tô nên chạy sang phần đường bên trái dành cho xe ngược chiều dẫn đến va chạm với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Vison, biển kiểm soát 95E1-988.80 do anh Đặng Văn Đ điều khiển chạy theo hướng từ thành phố Vị Thanh đi thành phố Cần Thơ. Hậu quả, làm anh Đặng Văn Đ tử vong tại chỗ.

Như vậy, bị cáo H là người có năng lực trách nhiệm hình sự, điều khiển xe ô tô trong trạng thái ngủ gật đã vi phạm quy định khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ dẫn đến vụ tai nạn làm ông Đ tử vong. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là có thể gây nguy hiểm cho xã hội nhưng tin rằng hậu quả sẽ không xảy ra nên đã thực hiện hành vi vi phạm.

Vì vậy, hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại tại phiên tòa có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi 2017.

Bị cáo H có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án, tiền sự, bị cáo có điều kiện kinh tế, có yêu cầu xin được áp dụng hình phạt tiền nên Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

Từ những cơ sở trên, khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ đánh giá toàn bộ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, mức độ thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn, hối cải, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án mà có mức hình phạt thích hợp, đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo nhưng vẫn thể hiện được tính khoan hồng của pháp luật.

[2.3] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường nên không yêu cầu bồi thường thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Dương Thị Hồng Đ sau vụ tai nạn bị chấn thương phần mềm nhưng không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[2.4] Về xử lý vật chứng trong vụ án: 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 số 960136007370 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau cấp cho bị cáo Trần Thanh H nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo H.

[2.5] Về án phí: Tại thời điểm xét xử, bị cáo H đã đủ 60 tuổi, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A là có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thanh H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260 điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh H 40.000.000đồng (Bốn mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Trần Thanh H 01 (một) giấy phép

lái xe hạng B2 mang tên Trần Thanh H số 960136007370 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau cấp.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Thanh H được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Thanh H, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Dương Thị Hồng Đ có quyền kháng cáo đối với phần nội dung bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- Sở tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành A;
- Công an huyện Châu Thành A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Thị Chúc Linh**